

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày: 12-01-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Đạo.

Ông Đặng Minh Nhân.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TY tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã LT, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái. Toà án nhân dân HUYỆN TY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn L- Tên gọi khác: Không, sinh ngày 29-11-1978, tại tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn NN, xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C(Đã chết) và bà Lê Thị Xsinh năm 1950, trú tại: Thôn NN, xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26-10-2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Trần Minh K- Sinh năm 1992. Có mặt.

Trú tại: thôn LH, xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái.

Nơi công tác: Công an xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Công an xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái. Người đại diện theo pháp luật. Ông Nguyễn Thái H, sinh năm 1976 - Trưởng Công an xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Bà Lê Thị X, sinh năm 1950. Có mặt.

Trú tại: Thôn NN, xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Thành T- Sinh năm 1994. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn YM, xã MB, thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

Nơi công tác: Công an xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái.

+ Ông Nguyễn Viết B- Sinh năm 1954. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn NN, xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái.

+ Ông Nguyễn Văn K- Sinh năm 1979. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn NN, xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái.

+ Ông Tạ Huy Đ- Sinh năm 1963. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn NN, xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái.

+ Ông Trần Văn N- Sinh năm 1974. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn NN, xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 03 phút ngày 26-10-2023, ông Trần Minh K là Phó trưởng Công an xã MQ, HUYỆN TY nhận được thông tin qua điện thoại của ông Nguyễn Văn K là Công an viên Thôn NN, xã MQ về việc mâu thuẫn có thể xảy ra đánh nhau giữa gia đình ông Tạ Huy Đ và gia đình bà Lê Thị X cùng thôn. Ông K đã ghi vào sổ trực ban của đơn vị về nội dung trên và gọi điện báo cáo trưởng Công an xã là ông Nguyễn Thái H. Thực hiện theo kế hoạch phân công nhiệm vụ của đơn vị từ đầu năm, ông Hội phân công Ông K cùng ông Nguyễn Thành T là cán bộ công an xã sử dụng xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại CARRY, biển kiểm soát 21A- 008.40 (Là xe công vụ của Công an xã quản lý, sử dụng) trực tiếp điều khiển xe là đồng chí T, đến hiện trường để xác minh và ngăn chặn không để xảy ra mất an ninh trật tự tại địa phương.

Khoảng 9 giờ 19 phút cùng ngày Trần Minh K và Nguyễn Thành T mặc trang phục của ngành theo đúng quy định, điều khiển xe ô tô dừng xe tại điểm ngã ba đường rẽ vào nhà ông Nguyễn Viết B và nhà bà Lê Thị X, cả hai xuống xe hỏi ông B đang đi từ cổng nhà ra ngõ về nơi đang xảy ra tranh chấp, thì được ông B chỉ dẫn đi theo hướng cạnh cổng nhà bà X. Thấy K và T đi ngang qua cổng nhà mình thì Trần Văn L là con trai bà X cầm một chiếc xẻng chạy từ vườn trước nhà về phía cổng nhà và liên tục chửi bới. K yêu cầu L bình tĩnh và giải thích lý do có mặt tại đây, nhưng L vẫn tiếp tục chửi bới và đe dọa K và T, ngay lúc này L cúi xuống nhặt một viên gạch vỡ (Loại gạch đất nung) cứng, chắc, ném trúng vào mạn sườn sau bên trái của Trần Minh K, L tiếp tục nhặt viên gạch vỡ thứ hai ném về phía K nhưng không trúng. Sau đó L dơ xẻng lên đe dọa yêu cầu K và T lùi xe ra ngoài đường. L chạy về phía trước cột trụ cổng nhà để xẻng lại và lấy một cái cuốc bằng kim loại dài 120 cm đang để tại đó đi về phía xe ô tô đang đỗ. L dùng cuốc đập vỡ kính phụ bên phải xe ô tô và liên tục chửi bới K và T, sau đó L đi vào nhà còn K và T đi về trụ sở Công an xã MQ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐG ngày 27-10-2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng Hình sự HUYỆN TY kết luận:

Tổng giá trị thiệt hại tại thời điểm ngày 26-10-2023 của chiếc xe ô tô mang BKS: 21A - 008.40 là 2.649.900 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn chín nghìn chín trăm đồng)

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 214/KLTTCT-TTPY ngày 29-10-2023 của T tâm Pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Minh K tại thời điểm giám định là 01% (Một phần trăm). Sau khi được thông tin về tỷ lệ thương tật, ngày 29-10-2023 Trần Minh K có đơn không yêu cầu khởi tố L về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSTY ngày 15-12-2023 của Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái truy tố Trần Văn L về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TY luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho Công an xã MQ và Công an xã MQ không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết.

- Về vật chứng gồm có: Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại CARRY. Biển kiểm soát 21A- 008.40, quá trình điều tra đã trao trả cho ông Nguyễn Thái H - Trưởng Công an xã MQ là người quản lý hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc bàn kim loại dài 120cm, cán bàn kim loại bị cong, móp gần lưỡi; 01 xẻng đã cũ dài 115cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre; 01 nửa viên gạch loại gạch đỏ kích thước (9 x 9 x 6) cm, khối lượng 755 gam; 01 nửa viên gạch loại gạch đỏ kích thước (10 x 9 x 6) cm, khối lượng 765 gam. Đề nghị được xử lý theo quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn L khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” của bản thân như đã nêu trên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản hiện trường, kết luận định giá về tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 19 phút ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại khu vực Thôn NN, xã MQ, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái, bị cáo Trần Văn L sau khi chửi mắng, đe dọa anh K và anh T, đã cầm một viên gạch vỡ ném vào mạn sườn sau bên trái anh K gây thương tích 01 %, sau đó bị cáo tiếp tục cầm 01 cái cuốc bằng kim loại dài 120 cm đập vỡ cửa kính phụ bên phải xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại CARRY, biển kiểm soát 21A- 008.40 là xe công vụ, trực tiếp đồng chí T và đồng chí K đang sử dụng làm phương tiện đi thi hành công vụ, gây thiệt hại tổng cộng là 2.649.900 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn chín nghìn chín trăm đồng).

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện đối với người đang thi hành công vụ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người được giao nhiệm vụ thi hành công vụ được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương nói chung và của HUYỆN TY nói riêng. Hành vi của bị cáo cần thiết phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo L thành khẩn khai báo về hành vi của mình, sau khi làm hư hỏng tài sản đã tác động cùng gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả đã gây ra cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công an xã MQ, HUYỆN TY, bản thân bị cáo có bố mẹ là người có công với nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi bị cáo dùng một viên gạch vỡ ném vào mạn sườn sau bên trái anh K gây thương tích 01%, quá trình điều tra, anh K có đơn đề nghị không khởi tố bị cáo về hành vi gây thương tích, nên không xử lý là phù hợp. Nhưng bị cáo bị Công an HUYỆN TY xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích theo Quyết định số 51/QĐ-XPHC ngày 20-11-2023 là đúng pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 cuốn bằng kim loại dài 120cm; 01 xẻng dài 115cm là vật dụng thường ngày của gia đình bị cáo, bà X mẹ bị cáo không có ý kiến gì về việc nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 nửa viên gạch đỏ kích thước (9 x 9 x 6) cm, khối lượng 755 gam; 01 nửa viên gạch loại gạch đỏ kích thước (10 x 9 x 6) cm, khối lượng 765 gam là vật chứng vụ án, nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Lphạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".
2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 26-10-2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cuốn bằng kim loại dài 120cm; 01 xẻng dài 115cm; 01 nửa viên gạch đỏ kích thước (9 x 9 x 6) cm, khối lượng 755 gam; 01 nửa viên gạch loại gạch đỏ kích thước (10 x 9 x 6) cm, khối lượng 765 gam.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự HUYỆN TY ngày 18-12-2023.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn Lphải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND HUYỆN TY;
- Công an HUYỆN TY;
- Chi cục THADS HUYỆN TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ;
- THA hình sự (2);
- Lưu: HS, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Phương